Số: 22/NQ-HĐND
Thời gian ký: 2026-05-14T10:21:15+07:00

PHỤ LỤC 1

DANH MỤC KHU ĐẤT THỰC HIỆN ĐẤU THẦU LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ NĂM 2026 (ĐỢT 1)

(Các khu đất thuộc điểm a khoản 1 Điều 126 Luật Đất đai và khoản 1 Điều 4 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP)

(Kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 12 tháng 5 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên dự án (dự kiến)	Mục tiêu đầu tư (dự kiến)	Tổng diện tích *(chưa đo đạc thực tế)*		Mã loại đất theo pháp luật đất đai tương ứng với mục tiêu đầu tư chính	Diện tích (m2) *(khoảng, chưa đo đạc thực tế)*			Địa điểm		Kế hoạch tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Tiến độ tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Ghi chú
			ha	(m2)		Đất chưa Bồi thường GPMB/ Tổng diện tích (m2)	Đất đã Bồi thường GPMB đã giao cơ quan chức năng quản lý/Tổng diện tích		Xã	Phường			
							Diện tích (m2)	Tên Cơ quan/ đơn vị được giao quản lý					
I. Phường Hòa Thành													
1	Khu nhà ở thương mại, dịch vụ du lịch sinh thái Gò Kén, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành. (nay là phường Hòa Thành).	Xây dựng khu đô thị mới hiện đại đảm bảo các yêu cầu về cung cấp hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật, an sinh xã hội, chất lượng sống tốt.	81,648463	816.484,63	OLK, OBT	816.484,63	0			Hòa Thành	2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 02/10/2025 của HĐND tỉnh
2	Khu đô thị mới phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (nay là phường Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh).	Xây dựng khu đô thị mới hiện đại, đồng bộ có các công trình dịch vụ công cộng cấp đô thị, cấp đơn vị ở và nhà ở xã hội.	73,034766	730.347,66	OLK	730.347,66	0			Hòa Thành	2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 02/10/2025 của HĐND tỉnh
II. Phường Ninh Thạnh													
3	Khu đô thị phụ cận phục vụ khu du lịch quốc gia núi bà đen (phía Nam đường ĐT790)	Khu đô thị	92,34	923.400	ONT	923.400	0			Ninh Thạnh	2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 02/10/2025 của HĐND tỉnh
4	Khu đô thị mới Bàu Năng	Khu đô thị	55,75	557.500	ONT	42.660	514.840	UBND phường		Ninh Thạnh	2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 02/10/2025 của HĐND tỉnh

STT	Tên dự án (dự kiến)	Mục tiêu đầu tư (dự kiến)	Tổng diện tích *(chưa đo đạc thực tế)*		Mã loại đất theo pháp luật đất đai tương ứng với mục tiêu đầu tư chính	Diện tích (m2) *(khoảng, chưa đo đạc thực tế)*			Địa điểm		Kế hoạch tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Tiến độ tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Ghi chú
			ha	(m2)		Đất chưa Bồi thường GPMB/ Tổng diện tích (m2)	Đất đã Bồi thường GPMB đã giao cơ quan chức năng quản lý/Tổng diện tích		Xã	Phường			
							Diện tích (m2)	Tên Cơ quan/ đơn vị được giao quản lý					
III. Phường Long An													
5	Khu dân cư Phúc Long	Khu dân cư	9,20	92.000	OĐT	92.000	0			Long An	2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	
IV. Xã Bến Lức													
6	Khu đô thị, thương mại dịch vụ tại xã An Thạnh	Khu dân cư, đô thị	405,46	4.054.600	OĐT	4.054.600	0		Bến Lức		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 02/10/2025 của HĐND tỉnh
7	Khu đô thị 82ha tại xã An Thạnh	Khu dân cư, đô thị	82,00	820.000	OĐT	820.000	0		Bến Lức		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 02/10/2025 của HĐND tỉnh
8	Khu đô thị công nghệ, giáo dục đa chức năng tại xã An Thạnh	Khu đô thị	240,00	2.400.000	OĐT	2.400.000	0		Bến Lức		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	
V. Xã Cần Giuộc													
9	Khu đô thị sinh thái Cần Giuộc	Khu đô thị	290,00	2.900.000	OĐT	2.900.000	0		Cần Giuộc		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 02/10/2025 của HĐND tỉnh
10	Khu đô thị mới Long Hậu	Khu đô thị	227,00	2.270.000		2.270.000	0		Cần Giuộc		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 02/10/2025 của HĐND tỉnh

STT	Tên dự án (dự kiến)	Mục tiêu đầu tư (dự kiến)	Tổng diện tích *(chưa đo đạc thực tế)*		Mã loại đất theo pháp luật đất đai tương ứng với mục tiêu đầu tư chính	Diện tích (m2) *(khoảng, chưa đo đạc thực tế)*			Địa điểm		Kế hoạch tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Tiến độ tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Ghi chú
			ha	(m2)		Đất chưa Bồi thường GPMB/ Tổng diện tích (m2)	Đất đã Bồi thường GPMB đã giao cơ quan chức năng quản lý/Tổng diện tích		Xã	Phường			
							Diện tích (m2)	Tên Cơ quan/ đơn vị được giao quản lý					
11	Khu dân cư, thương mại dịch vụ Tân Tập - Long Hậu - I	Dân cư, đô thị	220,00	2.200.000	ONT	2.200.000	0		Cần Giuộc		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 02/10/2025 của HĐND tỉnh
12	Khu dân cư	Khu dân cư	13,00	130.000	ONT	130.000	0		Cần Giuộc		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 02/10/2025 của HĐND tỉnh
13	Khu đô thị Phước Lại	Khu đô thị	230,00	2.300.000	ODT	2.300.000	0		Cần Giuộc		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	
14	Khu đô thị mới Phước Lại	Khu đô thị	708,57	7.085.700	ODT	7.085.700	0		Cần Giuộc		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	
15	Khu dân cư	Khu dân cư	10,00	100.000	ONT	100.000	0		Cần Giuộc		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 02/10/2025 của HĐND tỉnh
VI. Xã Hậu Nghĩa													
16	Khu đô thị thị trấn Hậu Nghĩa	Khu đô thị	63,00	630.000	ODT	630.000	0		Hậu Nghĩa		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 02/10/2025 của HĐND tỉnh
17	Khu dân cư thị trấn Hậu Nghĩa	Khu dân cư	10,40	104.000	ODT	104.000	0		Hậu Nghĩa		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 02/10/2025 của HĐND tỉnh

STT	Tên dự án (dự kiến)	Mục tiêu đầu tư (dự kiến)	Tổng diện tích *(chưa đo đạc thực tế)*		Mã loại đất theo pháp luật đất đai tương ứng với mục tiêu đầu tư chính	Diện tích (m2) *(khoảng, chưa đo đạc thực tế)*			Địa điểm		Kế hoạch tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Tiến độ tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Ghi chú
			ha	(m2)		Đất chưa Bồi thường GPMB/ Tổng diện tích (m2)	Đất đã Bồi thường GPMB đã giao cơ quan chức năng quản lý/Tổng diện tích		Xã	Phường			
							Diện tích (m2)	Tên Cơ quan/ đơn vị được giao quản lý					
18	Khu phức hợp đa chức năng	Khu dân cư, thương mại	124,00	1.240.000	OĐT	1.240.000	0		Hậu Nghĩa		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	
19	Khu hỗn hợp	Khu dân cư	60,00	600.000	OĐT	600.000	0		Hậu Nghĩa		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	
VII. Xã Hưng Thuận													
20	Khu đô thị	Khu đô thị	200	2.000.000	OĐT	2.000.000	0		Hưng Thuận		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 02/10/2025 của HĐND tỉnh
VIII. Xã Lương Hoà													
21	Khu dân cư dịch vụ thương mại Lương Hòa	Khu dân cư đô thị	143,00	1.430.000	ONT	1.430.000	0		Lương Hoà		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 02/10/2025 của HĐND tỉnh
22	Khu đô thị sinh thái Lương Hòa	Khu đô thị	205,00	2.050.000	OĐT	2.050.000	0		Lương Hoà		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 02/10/2025 của HĐND tỉnh
23	Khu đô thị phía Bắc đường Vành đai 3 TPHCM	Khu dân cư đô thị	200,00	2.000.000	OĐT	2.000.000	0		Lương Hoà và Mỹ Yên		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 02/10/2025 của HĐND tỉnh
24	Khu dân cư đô thị Vạn Xuân	Khu dân cư đô thị	30,3597	303.597	OĐT	303.597	0		Lương Hoà		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	

STT	Tên dự án (dự kiến)	Mục tiêu đầu tư (dự kiến)	Tổng diện tích *(chưa đo đạc thực tế)*		Mã loại đất theo pháp luật đất đai tương ứng với mục tiêu đầu tư chính	Diện tích (m2) *(khoảng, chưa đo đạc thực tế)*			Địa điểm		Kế hoạch tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Tiến độ tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Ghi chú
			ha	(m2)		Đất chưa Bồi thường GPMB/ Tổng diện tích (m2)	Đất đã Bồi thường GPMB đã giao cơ quan chức năng quản lý/Tổng diện tích		Xã	Phường			
							Diện tích (m2)	Tên Cơ quan/ đơn vị được giao quản lý					
25	Khu đô thị động lực Lương Hoà	Khu dân cư đô thị	505,00	5.050.000	OĐT	5.050.000	0		Lương Hoà		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	
26	Khu đô thị động lực Vành đai 3	Khu đô thị	410,00	4.100.000	OĐT	4.100.000	0		Lương Hoà		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	
IX. Xã Long Hựu													
27	Khu đô thị mới Long Hựu	Khu đô thị	2.609,67	26.096.700	OĐT	26.096.700	0		Long Hựu		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 02/10/2025 của HĐND tỉnh
X. Xã Mỹ Lộc													
28	Khu dân cư Long Thượng	Khu dân cư	42,20	422.000	ONT	422.000	0		Long Thượng và Mỹ Lộc		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 02/10/2025 của HĐND tỉnh
XI. Xã Mỹ Yên													
29	Khu dân cư Ấp 2	Khu nhà ở	31,70	317.000	OĐT	317.000	0		Mỹ Yên		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 02/10/2025 của HĐND tỉnh
30	Khu đô thị phía Nam đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Trung Lương	Khu đô thị	62,00	620.000	OĐT	620.000	0		Mỹ Yên		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	
XII. Xã Thủ Thừa													

STT	Tên dự án (dự kiến)	Mục tiêu đầu tư (dự kiến)	Tổng diện tích *(chưa đo đạc thực tế)*		Mã loại đất theo pháp luật đất đai tương ứng với mục tiêu đầu tư chính	Diện tích (m2) *(khoảng, chưa đo đạc thực tế)*			Địa điểm		Kế hoạch tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Tiến độ tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Ghi chú
			ha	(m2)		Đất chưa Bồi thường GPMB/ Tổng diện tích (m2)	Đất đã Bồi thường GPMB đã giao cơ quan chức năng quản lý/Tổng diện tích		Xã	Phường			
							Diện tích (m2)	Tên Cơ quan/ đơn vị được giao quản lý					
31	Khu dân cư đường Vành đai thị trấn Thủ Thừa	Khu dân cư	24,56	245.604	ONT	245.604	0		Thủ Thừa		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	
32	Khu dân cư đường phía Bắc thị trấn Thủ Thừa, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An	Khu dân cư	32,90	329.000	ONT	329.000	0		Thủ Thừa		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	
XIII. Xã Thạnh Hoá													
33	Khu dân cư dọc QL N2	Khu dân cư	68,00	680.000	ONT	680.000	0		Thạnh Hoá		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	Đang cập nhật dự án vào quy hoạch chung của xã đến năm 2045
34	Khu thương mại kết hợp nhà ở	Khu dân cư	10,00	100.000	ONT	100.000	0		Thạnh Hoá		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	
35	Khu nhà ở ven sông	Khu dân cư	17,00	170.000	ONT	170.000	0		Thạnh Hoá		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	
36	Khu nhà ở Rạch Chùa	Khu dân cư	14,00	140.000	ONT	140.000	0		Thạnh Hoá		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	
37	Khu nhà ở thương mại kết hợp Khu du lịch sinh thái (cặp Khu Nhà Vườn)	Khu dân cư	6,00	60.000	ONT	60.000	0		Thạnh Hoá		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	
38	Khu nhà ở thương mại kết hợp Khu du lịch sinh thái (cặp rạch Cái Vòm)	Khu dân cư	16,00	160.000	ONT	160.000	0		Thạnh Hoá		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	
XIV. Xã Phước Lý													
39	Khu dân cư, đô thị	Khu dân cư, đô thị	256,00	2.560.000	ONT	2.560.000	0	Phước Lý			2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	

STT	Tên dự án (dự kiến)	Mục tiêu đầu tư (dự kiến)	Tổng diện tích *(chưa đo đạc thực tế)*		Mã loại đất theo pháp luật đất đai tương ứng với mục tiêu đầu tư chính	Diện tích (m2) *(khoảng, chưa đo đạc thực tế)*			Địa điểm		Kế hoạch tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Tiến độ tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Ghi chú
			ha	(m2)		Đất chưa Bồi thường GPMB/ Tổng diện tích (m2)	Đất đã Bồi thường GPMB đã giao cơ quan chức năng quản lý/Tổng diện tích		Xã	Phường			
							Diện tích (m2)	Tên Cơ quan/ đơn vị được giao quản lý					
40	Khu dân cư	Khu dân cư	14,50	145.000	ONT	145.000	0	Phước Lý			2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	
41	Khu dân cư	Khu dân cư	11,00	110.000	ONT	110.000	0	Phước Lý			2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	Chuyển tiếp từ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 02/10/2025 của HĐND tỉnh
42	Khu dân cư	Khu dân cư	11,00	110.000	ONT	110.000	0	Phước Lý			2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	
43	Khu dân cư	Khu dân cư	10,40	104.000	ONT	104.000	3.413	Chi nhánh Trung tâm Phát triển quỹ đất khu vực Cần Giuộc	Phước Lý		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	
44	Khu dân cư	Khu dân cư	10,20	102.000	ONT	102.000	0	Phước Lý			2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	
45	Khu dân cư dành cho người có thu nhập thấp	Khu dân cư dành cho người có thu nhập thấp	10,50	105.000	ONT	105.000	0	Phước Lý			2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	
46	Khu dân cư	Khu dân cư	11,27	112.700	ONT	112.700	0	Phước Lý			2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	
XV. Xã Tân Tập													
47	Khu dân cư	Khu dân cư	21,00	210.000	ONT	210.000	0		Tân Tập		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	

STT	Tên dự án (dự kiến)	Mục tiêu đầu tư (dự kiến)	Tổng diện tích *(chưa đo đạc thực tế)*		Mã loại đất theo pháp luật đất đai tương ứng với mục tiêu đầu tư chính	Diện tích (m2) *(khoảng, chưa đo đạc thực tế)*			Địa điểm		Kế hoạch tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Tiến độ tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Ghi chú
			ha	(m2)		Đất chưa Bồi thường GPMB/ Tổng diện tích (m2)	Đất đã Bồi thường GPMB đã giao cơ quan chức năng quản lý/Tổng diện tích		Xã	Phường			
							Diện tích (m2)	Tên Cơ quan/ đơn vị được giao quản lý					
48	Khu nhà ở công nhân	Nhà ở xã hội	4,63	46.300	ONT	46.300	0		Tân Tập		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	
49	Khu dân cư và nhà ở công nhân	Nhà ở xã hội	8,12	81.200	ONT	81.200	0		Tân Tập		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	
Tổng gồm 49 khu đất			**7.991,413**	**79.914.133**		**79.399.292,790**	**518.253**						

PHỤ LỤC 2

DANH MỤC KHU ĐẤT THỰC HIỆN ĐẤU THẦU LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ NĂM 2026 (ĐỢT 1)

(Các khu đất thuộc điểm b khoản 1 Điều 126 Luật Đất đai và khoản 2 Điều 4 Nghị định số 115/2024/NĐ-CP)

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 12 tháng 5 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Stt	Tên dự án (dự kiến)	Mục tiêu đầu tư (dự kiến)	Tổng diện tích *(chưa đo đạc thực tế)*		Mã loại đất theo pháp luật đất đai tương ứng với mục tiêu đầu tư chính	Diện tích (m2) *(khoảng, chưa đo đạc thực tế)*					Địa điểm		Kế hoạch tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Tiến độ tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Ghi chú
			ha	(m2)		Đất chưa Bồi thường GPMB/ Tổng diện tích (m2)	Đất đã Bồi thường GPMB nhưng chưa giao cơ quan chức năng quản lý/Tổng diện tích		Đất đã Bồi thường GPMB đã giao cơ quan chức năng quản lý/Tổng diện tích		Xã	Phường			
							Diện tích (m2)	Tên đơn vị thực hiện Bồi thường GPMB	Diện tích (m2)	Tên Cơ quan/ đơn vị được giao quản lý					
I. Mỹ Lệ															
1	Nhà máy nước	Nhà máy	0,18	1.828	DCT	0	0		18.280	UBND xã	Mỹ Lệ		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	
2	Nhà máy cấp nước cho 04 xã vùng hạ của huyện Cần Đước	Nhà máy	0,28	2.843	DCT	2.843	0		0		Mỹ Lệ		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	
II. Xã Tân Tây															
3	NMĐ Sinh khối Long An (giai đoạn 1)	Điện sinh khối	15,80	158.000	DNL	158.000	0		0		Tân Tây		2026	Theo quy định pháp luật đấu thầu	
Tổng gồm 03 khu đất			**16,27**	**162.671**		**160.843**	**0**		**18.280**						